TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **364**/2022/DS-ST
Ngày: 31/8/2022
V/v tranh chấp: "Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan A Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc Ánh;

2. Ông Nguyễn Hoa Kiều;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Dương Kim Cương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 205/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp *"Hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 220/2022/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1958;

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang;

Đại diện ủy quyền: Lê Thị Hồng B, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Y, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Võ Quốc C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp M2, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

(Chị B có mặt, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim A, có đại diện ủy quyền là chị Lê Thị Hồng B trình bày:*

Từ năm 2014 bà A có bán thức ăn gia súc cho anh Võ Quốc C, hình thức gối đầu: anh C mua thức ăn trước, sau khi bán gia súc thì thanh toán tiền cho bà A. Khi mua thiếu như vậy thì hai bên có thỏa thuận lãi suất chậm trả là 1%/tháng. Đến ngày 18/02/2018 anh C còn nợ bà A số tiền mua thức ăn là 39.234.000 đồng thì ngưng không mua nữa. Đến ngày 03/01/2021 anh C có viết

và ký tên xác nhận còn nợ bà A số tiền 39.234.000 đồng và hứa sẽ trả dứt nợ khi bán bầy heo. Đến ngày 02/3/2022 anh C trả được cho bà A số tiền 8.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 31.234.000 đồng thì ngưng không trả nữa dù bà A nhiều lần đòi nợ.

Bà A khởi kiện yêu cầu anh C trả số tiền 31.234.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ 18/02/2018 đến khi xét xử, tạm tính đến ngày 03/5/2022 là 12.962.109 đồng, tổng cộng vốn lãi là 44.196.109 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn anh Võ Quốc C trình bày:*

Anh có mua thức ăn chăn nuôi tại cửa hàng của bà Nguyễn Thị Kim A và hiện còn nợ bà A số tiền 31.234.000 đồng. Anh đồng ý trả số tiền 31.234.000 đồng cho bà A, nhưng do kinh tế khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Anh xin không trả lãi do không có khả năng trả.

* *Tại phiên tòa:* Đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị Hồng B xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể: bà A yêu cầu anh C trả số tiền vốn là 31.234.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 03/01/2021 đến khi xét xử như sau:

Từ ngày 03/01/2021 đến ngày 01/3/2022 (14 tháng): 39.234.000đồng x 0,83%/tháng x 14 tháng = 4.558.990 đồng.

Từ ngày 02/3/2022 đến khi xét xử (làm tròn 5,5 tháng): 31.234.000 đồng x 0,83%/tháng x 5,5 tháng = 1.425.832 đồng.

Tổng cộng vốn lãi là 37.218.822 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim A khởi kiện yêu cầu anh Võ Quốc C trả số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 31.234.000 đồng nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn anh Võ Quốc C cư trú tại ấp M2, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Quốc C theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh C vắng mặt không lý do cho nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh C.

[3] Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị Hồng B thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về việc tính lãi đối với bị đơn. Xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim A về việc yêu cầu anh Võ Quốc C có nghĩa vụ trả số tiền mua thức ăn gia súc là 31.234.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Từ năm 2014 đến năm 2018, bà Nguyễn Thị Kim A có giao dịch mua bán thức ăn gia súc với anh Võ Quốc C theo hình thức gối đầu: anh C mua thức ăn trước, sau khi bán gia súc thì thanh toán tiền cho bà A, hai bên không lập hợp đồng bằng văn bản mà chỉ thỏa thuận miệng và bà A có mở sổ theo dõi công nợ. Đến ngày 18/02/2018 anh C còn nợ bà A số tiền mua thức ăn là 39.234.000 đồng thì ngưng không mua nữa. Đến ngày 03/01/2021 anh C có viết và ký tên xác nhận còn nợ bà A số tiền 39.234.000 đồng và hứa sẽ trả dứt nợ khi bán bầy heo. Đến ngày 02/3/2022 anh C trả được cho bà A số tiền 8.000.000 đồng, có giấy xác nhận nợ do anh C viết và ký tên, hiện anh C còn nợ lại số tiền 31.234.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, phía nguyên đơn đã cung cấp sổ theo dõi mua bán giữa bà A và anh C, giấy xác nhận nợ ngày 03/01/2021 và giấy trả nợ ngày 02/3/2022 do anh C viết và ký tên. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh C thừa nhận còn nợ bà A số tiền 31.234.000 đồng. Do đó, có căn cứ xác định rằng anh C còn nợ bà A số tiền 31.234.000 đồng nên cần buộc anh C có nghĩa vụ trả số tiền trên cho bà A.

[5] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Tại phiên tòa,đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị B yêu cầu anh C trả lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 03/01/2021 đến khi xét xử như sau:

Từ ngày 03/01/2021 đến ngày 01/3/2022 (14 tháng): 39.234.000đồng x 0,83%/tháng x 14 tháng = 4.558.990 đồng.

Từ ngày 02/3/2022 đến khi xét xử (làm tròn 5,5 tháng): 31.234.000 đồng x 0,83%/tháng x 5,5 tháng = 1.425.832 đồng.

Tổng cộng tiền lãi là 5.984.822 đồng. Bị đơn anh C xin không trả lãi do không có khả năng. Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ tranh chấp là mua bán tài sản và khi giao dịch các bên không thỏa thuận thời hạn thanh toán tiền, do đó yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có căn cứ. Lãi suất và thời hạn tính lãi của nguyên đơn phù hợp với Điều 440 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về thời hạn trả nợ: Bị đơn anh C xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Xét thấy bị đơn đã vi phạm hợp đồng khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn và cũng

không được phía nguyên đơn đồng ý cho trả dần. Do đó cần buộc anh C có nghĩa vụ trả cho bà A tổng số tiền 37.218.822 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Võ Quốc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 92, 147, 227, 228, 235, 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim A.

Buộc anh Võ Quốc C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 31.234.000 đồng và tiền lãi là 5.984.822 đồng, tổng cộng là 37.218.822 đồng *(Ba mươi bảy triệu hai trăm mười tám nghìn tám trăm hai mươi hai đồng)*. Thời gian thực hiện trả tiền khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Kim A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Võ Quốc C chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Anh Võ Quốc C phải chịu 1.861.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan A Uyên